

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5054/UBND-KTTH
V/v thực hiện cập nhật
dữ liệu vào phần mềm
Hệ thống thông tin

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 12 năm 2013

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 8768
	Ngày 10/12/13
	Chuyên:

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Sở Y tế;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thanh tra tỉnh.

Thực hiện Công văn số 6857/VPCP-TTĐT ngày 16/8/2013 của Văn phòng Chính phủ về kế hoạch triển khai Chỉ thị số 07/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Các sở, ngành nêu trên có trách nhiệm cập nhật đầy đủ số liệu vào các biểu mẫu liên quan theo các kỳ báo cáo; gửi bản giấy và file điện tử (đuôi *.XLS) từ hộp thư công vụ của đơn vị trên hệ thống thư điện tử tỉnh (mail.quangngai.gov.vn) về Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, trình UBND tỉnh đúng thời gian quy định. Thời gian thực hiện bắt đầu bằng Báo cáo năm 2013, gửi Văn phòng UBND tỉnh chậm nhất ngày 15/12/2013.

File điện tử thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Chi nhập số liệu, không chỉnh sửa bất kỳ nội dung hay hình thức của biểu mẫu đã có sẵn (như xóa dòng, xóa cột,...);

- Để dễ nhận diện và đảm bảo không bị trùng, các file điện tử được đặt tên gồm các phần như sau:

<tên mã biểu mẫu> _ <kỳ báo cáo> _ <năm>

Ví dụ 1: Đặt tên file đối với mã biểu mẫu 01/SGDĐT của kỳ báo cáo 6 tháng, như sau:

01_SGDĐT_6 thang_2013

Ví dụ 2: Đặt tên file đối với mã biểu mẫu 01/SGDĐT của kỳ báo cáo năm, như sau:

01_SGDĐT_nam_2013

(Danh sách các biểu mẫu theo phụ lục đính kèm)

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, cập nhật số liệu từ các sở, ngành vào phần mềm Hệ thống thông tin theo các kỳ báo cáo, trình UBND tỉnh để báo cáo Văn phòng Chính phủ theo đúng quy định; đồng thời, phối hợp với Công thông tin điện tử Chính phủ thuộc Văn phòng Chính phủ bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và tính toàn vẹn dữ liệu để Mạng thông tin hành chính điện tử và Hệ thống thông tin hoạt động thông suốt, dữ liệu được cập nhật đầy đủ, thường xuyên và chính xác.

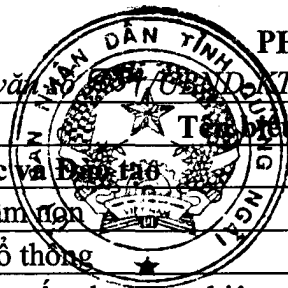
Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành nêu trên nghiêm túc triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VPUB: CVP, PCVP, các Phòng N/cứu, HCTC, Tiếp công dân, CBTH;
- Lưu: VT, KTTH.

 **CHỦ TỊCH**

Cao Khoa



PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số 177/UBND-ĐTTH ngày 09/12/2013 của UBND tỉnh)

STT	Tên điều mẫu báo cáo
	Sở Giáo dục và Đào tạo
1	Giáo dục mầm non
2	Giáo dục phổ thông
3	Đào tạo trung cấp chuyên nghiệp
4	Đào tạo cao đẳng
5	Đào tạo đại học.
6	Chi cho hoạt động giáo dục và đào tạo
	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
1	Dạy nghề
2	Chi cho hoạt động dạy nghề
3	Số lao động được tạo việc làm
4	Số đối tượng hưởng trợ cấp ưu đãi người có công
5	Tỷ lệ lao động thất nghiệp
6	Số lao động người nước ngoài được cấp phép
7	Số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài
8	Số vụ và số người bị tai nạn lao động.
9	Số hộ được cải thiện nhà ở và công trình tưởng niệm liệt sỹ
10	Đối tượng khuyết tật được trợ cấp
11	Người cao tuổi được trợ cấp
12	Số và tỷ lệ trẻ em.
13	Số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ cấp
14	Kinh phí cứu trợ thường xuyên và số cơ sở bảo trợ xã hội
15	Xóa đói giảm nghèo
16	Số người nghiện ma túy
17	Số đối tượng mại dâm
18	Số cơ sở lao động xã hội và xã phường không có ma túy mại dâm
	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Số liệu về số làng nghề có khu vực xử lý tập trung về nước thải
	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
	Số liệu về diện tích và tỷ lệ che phủ rừng
	Sở Y tế
1	Số bác sỹ trên vạn dân
2	Số giường bệnh trên vạn dân
3	Tỷ lệ và số người tham gia bảo hiểm y tế
4	Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ hoạt động
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin
6	Tuổi thọ trung bình
7	Tỷ lệ phát triển dân số
8	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 01 tuổi.
9	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng

10	Tỷ lệ thôn, bản có nhân viên y tế hoạt động
11	Số được sỹ đại học trên vạn dân
12	Tỷ lệ trạm y tế xã có nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi.
13	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.
14	Tỷ lệ chết mẹ trên 100.000 trẻ đẻ ra sống.
15	Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1000 trẻ đẻ sống
16	Tỷ số giới tính khi sinh
17	Tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng.
18	Quy mô dân số.
	Sở Thông tin và Truyền thông
1	Ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước
2	Lĩnh vực Internet
	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
1	Lễ hội
2	Tuyên truyền cổ động, nghệ thuật quần chúng.
3	Thống kê thiết kế văn hóa
4	Số người luyện tập thể dục, thể thao.
5	Số gia đình tập luyện thể dục
6	Số cộng tác viên thể dục
7	Số câu lạc bộ thể dục, thể thao
8	Số công trình thể dục, thể thao
9	Diện tích đất dành cho thể dục
	Sở Khoa học và Công nghệ
1	Tài chính khoa học và công nghệ
2	Tổ chức khoa học và công nghệ
3	Hoạt động khoa học và công nghệ.
	Sở Tài chính
1	Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước độc lập do các bộ, ngành, UBND các địa phương đang thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu
2	Doanh nghiệp mà nhà nước giữ trên 50 đến dưới 100% vốn điều lệ do các bộ, ngành, UBND các địa phương đang thực hiện quyền hạn đại diện chủ sở hữu
	Sở Kế hoạch và Đầu tư
	Kết quả thực hiện sắp xếp doanh nghiệp 100 % vốn nhà nước
	Thanh tra tỉnh
1	BC các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm về KN, TC, tham nhũng, buôn lậu và gian lận thương mại
2	Báo cáo tình hình xử lý đơn, thư do VPCP chuyển đến
3	Báo cáo tiến độ thực hiện các vụ việc khiếu nại, tố cáo do Thủ tướng Chính phủ, kết luận, chỉ đạo giải quyết
4	Báo cáo kết quả thanh tra

Đường dẫn Download các biểu mẫu chỉ tiêu:

http://UBND.quangngai.gov.vn/userfiles/Bieu_mau_chi_tieu.rar